

HƯỚNG DẪN TUYỂN SINH

KHÓA HỌC TIẾNG NHẬT TỔNG HỢP

NĂM 2020

(Học kì mùa xuân, Học kì mùa thu)

Trường chuyên tu được thành phố Osaka cấp phép

Trường học ứng dụng được Bộ Tư Pháp cấp phép

TRƯỜNG NGOẠI NGỮ CHUYÊN MÔN QUỐC TẾ ECC - KHOA TIẾNG NHẬT

Địa chỉ: Mã số bưu điện 530-0015

Số 1-5-11, Nakazaki-nishi, Kita-ku, Osaka, Japan

TEL: 06-6372-1444 Fax: 06-6372-1544

Email: nihongo@ecc.ac.jp URL: <http://japan.ecc.ac.jp>

KHÓA HỌC DÀI HẠN

1. KHAI GIẢNG

Khai giảng	Thời gian học	Giờ học
Tháng 4 và Tháng 10	2 năm	1800 tiết
	1 năm 6 tháng	1350 tiết
	1 năm	900 tiết

* Ngày học 5 tiết, tuần học 25 tiết (từ thứ Hai đến thứ Sáu). Thời gian học được phân ra 2 buổi sáng hoặc chiều. Dựa theo kết quả thi xếp lớp ở Trường, học sinh sẽ được xếp vào học buổi sáng hoặc chiều (dành cho đối tượng theo Visa du học).

* Visa du học chỉ dành cho đối tượng đăng kí học khóa dài hạn.

2. SỐ LƯỢNG TUYỂN SINH

Số lượng tuyển sinh: 470 học sinh (Tổng số học sinh toàn khoa 640 học sinh).

3. THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ

	Đối tượng nộp đơn	Thời gian đăng ký
Khóa tháng 4/2020	Theo Visa du học	Từ 1/7 đến 29/11 /2019
	Không theo Visa du học	Từ 1/10/2019 đến 31/3 /2020
Khóa tháng 10/2020	Theo Visa du học	Từ 6/1 đến 29/5 /2020
	Không theo Visa du học	Từ 1/4 đến 30/9/2020

* Trường sẽ ngừng tuyển sinh khi đủ số lượng, kể cả còn thời hạn nhận hồ sơ.

* Trường có tổ chức thi tuyển tại Việt Nam, hãy liên hệ với chúng tôi để biết thêm chi tiết.

4. TƯ CÁCH ĐĂNG KÝ

- (1) Là người đã tốt nghiệp (hoặc chuẩn bị tốt nghiệp) 12 năm học chính quy.
- (2) Là người đã hoàn thành các khóa học hệ Trung cấp, Cao đẳng và có đủ điều kiện theo học Đại học.
- (3) Những Du học sinh như mục (1) và (2) đang theo học tại Trường Ngoại Ngữ Chuyên Môn Quốc Tế ECC.
- (4) Về nguyên tắc: người trên 18 tuổi.
- (5) Chấp nhận các quy định riêng của nhà trường, có đủ điều kiện tài chính để chi trả cho quá trình học tập (Visa Du học)

5. PHƯƠNG THỨC NỘP HỒ SƠ

- (1) Du học sinh hoặc người bảo lãnh sẽ nộp đơn vào Trường hoặc phải hoàn tất khâu phỏng vấn của Trường.
- (2) Trường hợp Du học sinh hoặc người bảo lãnh không sống tại Nhật, hãy gửi Hồ sơ trực tiếp cho Trường qua đường bưu điện.
*Người bảo lãnh sẽ hỗ trợ việc nộp hồ sơ và hỗ trợ cho Du học sinh trong thời gian sinh sống tại Nhật.

6. ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ

TRƯỜNG NGOẠI NGỮ CHUYÊN MÔN QUỐC TẾ ECC - KHOA TIẾNG NHẬT

Địa chỉ: Mã số bưu điện 530-0015

Số 1-5-11, Nakazaki-nishi, Kita-ku, Osaka, Japan Tel: 06-6372-1444

Từ 9:30~17:30 (Từ thứ Hai~thứ Sáu)

*Ngoại trừ những ngày Lễ quốc gia và ngày nghỉ theo qui định của Trường.

7. HỌC PHÍ CHI TIẾT (ĐƠN VỊ: Yên Nhật)

- (1)Phí xét tuyển: 20,000 yên (Chỉ áp dụng với Visa du học)
- (2)Phí nhập học: 50,000 yên
- (3)Học phí

Khóa học	Tiền học năm 1	Tiền học năm 2
2 năm	710,000 Yên	710,000 Yên
1 năm 6 tháng	710,000 Yên	380,000 Yên
1 năm	710,000 Yên	

- (4) Trang thiết bị trường học 10,000 yên (1 năm)
- (5) Phí bảo hiểm an toàn sinh hoạt : Visa Du học sinh 6,500 yên / năm
Các visa khác 2,500 yên/ năm

* Khóa học 1,5 năm - Tiền trong nửa năm tiếp theo bao gồm :

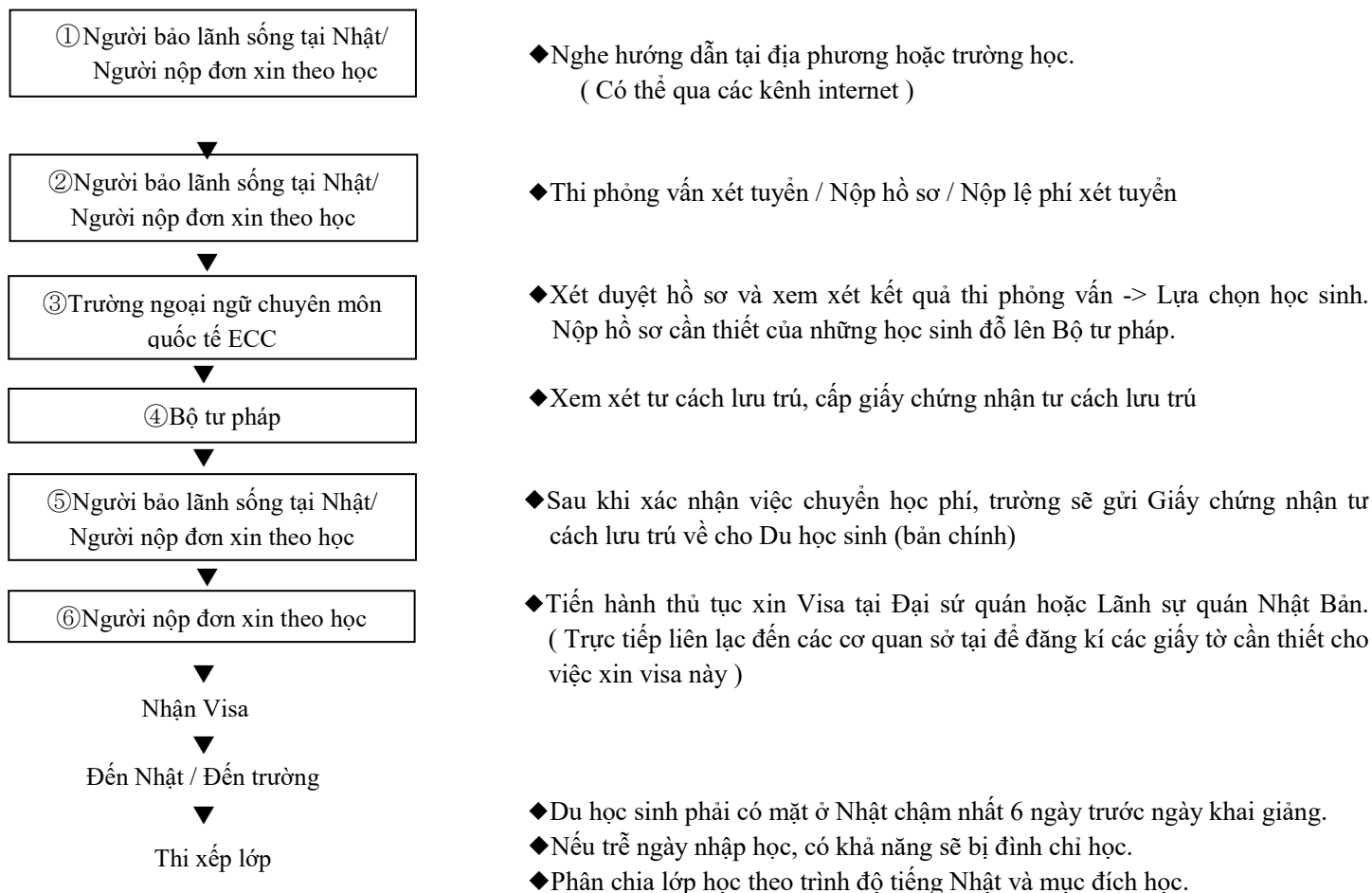
- + Học phí
- + Phí trang thiết bị trường học 5,000 yên (nửa năm)
- + Phí bảo hiểm an toàn sinh hoạt : Visa du học sinh 4,000 yên (nửa năm)
Các visa khác 2000 yên (nửa năm)

***Những điều cần biết:**

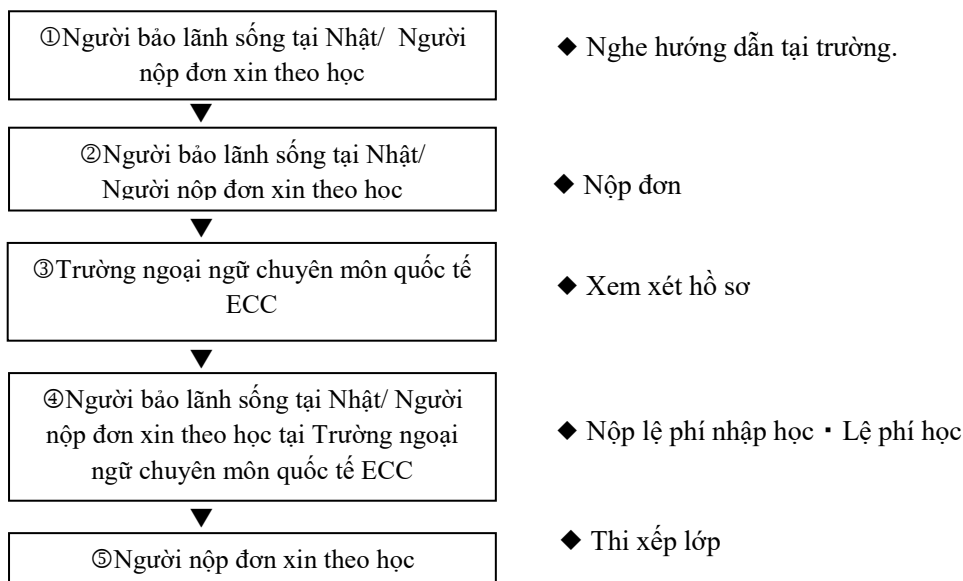
- ① Biểu phí trên áp dụng cho học sinh Việt nam.
- ② Lệ phí xét tuyển, phí nhập học, tiền bảo hiểm an toàn sinh hoạt sẽ không được hoàn trả lại dù bất kỳ lý do nào
- ③ Trường sẽ hoàn lại học phí đã đóng cho học kỳ tiếp theo nếu Du học sinh đáp ứng được các điều kiện sau đây:
 - (1) Du học sinh học lên Đại học.
 - (2) Trường hợp về nước trong thời gian đang theo học tại Trường, với điều kiện sau khi nộp đơn xin thôi học cho nhà Trường và được nhà Trường chấp nhận.
 - (3) Trường hợp không thể nhập học do không được cấp visa.
 - (4) Trường hợp có trình bày và có giấy tờ chứng minh lý do không thể nhập học trước khi kì học bắt đầu.
- * Học sinh các mục 1~4 trên, phải thông báo việc thôi học/ tốt nghiệp của bản thân trước thời hạn sau
 - Trước 17:00 ngày làm việc cuối cùng tháng 3: Với đăng kí nghỉ kì học mùa xuân
 - Trước 17:00 ngày làm việc cuối cùng tháng 9: Với đăng kí nghỉ kì học mùa thu
- ④ Du học sinh bắt buộc phải tham gia Bảo hiểm quốc dân và tự chi trả chi phí Bảo hiểm. Trong đó, công ty Bảo hiểm sẽ chịu 70% phí y tế và Du học sinh sẽ chịu 30%.
- ⑤ Học phí trên không bao gồm Phí giáo trình, sách học tiếng Nhật (khoảng 10,000 ~26,000 yên/ học kỳ).
- ⑥ Học phí trên đã bao gồm phí khám sức khỏe (Trong phí bảo hiểm an toàn sức khỏe)

QUI TRÌNH TỪ LÚC NỘP ĐƠN ĐẾN KHI NHẬP HỌC

1. DU HỌC SINH DÙNG VISA DU HỌC



2. DU HỌC SINH KHÔNG THEO VISA DU HỌC (Visa lưu trú ngắn hạn, người đang sống tại Nhật)



HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XIN HỌC

1. DU HỌC SINH DÙNG VISA DU HỌC:

Đối Với Du Học Sinh

- (1) Đơn xin nhập học.
 - * Trường hợp có sự khác biệt hoặc thay đổi như: về độ tuổi nhập học hay số năm học, phải đính kèm Đơn giải trình.
 - * Đơn giải trình lý do du học phải ghi cụ thể, chi tiết: Lý do chọn Nhật Bản, lý do chọn ECC, dự định sau khi tốt nghiệp.
 - * Người đã tốt nghiệp Trung học phổ thông hay Đại học, đang theo học tiếng Nhật 5 ngày/ 1 tuần và mỗi tuần trên 20 tiếng, thì ghi nghề nghiệp là “Học sinh” và điền đầy đủ địa chỉ, tên trường vào cột nghề nghiệp. Và nộp giấy chứng nhận đang theo học có ghi rõ thời gian học tập.
 - * Viết bằng tay hoặc đánh máy và ký tên. Địa chỉ khai toàn bộ bằng tiếng Việt không dấu.
 - (2) Bản gốc bằng tốt nghiệp cao nhất hoặc bản gốc giấy chứng nhận tốt nghiệp, bằng tốt nghiệp THPT.
 - (3) Học bạ cấp 3 hoặc Bảng điểm đại học.
 - (4) 4 ảnh (3x4) được chụp trong vòng 3 tháng trở lại (không đội mũ, tiêu chuẩn ảnh quốc tế).
 - (5) Bản sao Hộ chiếu.
 - (6) Giấy chứng nhận năng lực tiếng Nhật.
 - ① Nộp các Chứng chỉ thi tiếng Nhật như J-TEST, NAT-TEST, J-cert, thi năng lực tiếng Nhật JLPT, cùng giấy báo kết quả.
 - ② Ngoài các giấy tờ tại mục ①, nộp thêm Giấy xác nhận của trường dạy tiếng Nhật tại Việt Nam có ghi rõ thời gian học, tỷ lệ vắng mặt/số tiết học, thành tích.
 - (7) Giấy chứng nhận nghề nghiệp hiện tại (ghi rõ nội dung công việc. Trường hợp mới đi làm việc lại cũng cần ghi rõ)
 - (8) Giấy chứng nhận đang theo học (trường hợp sắp tốt nghiệp, cần nộp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời và ghi rõ ngày dự kiến tốt nghiệp)
 - (9) Bản sao Sổ hộ khẩu tất cả các thành viên trong gia đình hoặc bản gốc Giấy chứng nhận thay cho Sổ hộ khẩu.
 - (10) bản copy CMTND
 - (11) Giấy cam kết.
 - * Du học sinh, người bảo lãnh tài chính tự viết và ký tên.
 - * Một số ví dụ về qui định của nhà Trường:
 - ① Trường sẽ cấp giấy phép được đi làm thêm đối với Du học sinh sau khi nhập học được 3 tháng có tỉ lệ lên lớp trên 95% và thành tích học tập xuất sắc hoặc đối với Du học sinh sau khi nhập học được 6 tháng có tỉ lệ lên lớp trên 90% và có thái độ học tập tốt.
 - ② Yêu cầu Du học sinh cố gắng học tập, không được vắng mặt, đi trễ hay về sớm.
 - ③ Visa Du học sinh không được chọn lớp buổi sáng/ hoặc chiều.
- * Giấy tờ ở mục (7), (8) chỉ nộp nếu có.

Đối Với Người Bảo Lãnh Tài Chính

** Người bảo lãnh tài chính phải có quan hệ trong phạm vi 3 đời*

[Trường hợp người bảo lãnh tài chính cư trú ngoài Nhật Bản]

- (1) Giấy chứng nhận bảo lãnh tài chính (người bảo lãnh tài chính viết đơn)
 - * 2. (1) Học phí: đánh vào phương thức chi trả.
 - * 2. (3) Phương thức chi trả chi phí sinh hoạt: ghi rõ số tiền mang theo khi nhập quốc, số tiền và số lần sẽ chuyển tiền (chẳng hạn như ~tháng 1 lần).
- (2) Giấy chứng nhận số dư tài khoản ngân hàng. (Cấp sau tháng 10/2019 với khóa tháng 4, tháng 4 năm 2020 với khóa tháng 10)
Bản sao sổ tiết kiệm
- (3) Giấy trình bày quá trình hình thành tài sản trong vòng 3 năm gần đây
- (4) Giấy chứng nhận nghề nghiệp hiện tại.
 - * Ghi rõ mã số đăng ký kinh doanh hoặc mã số thuế, tên và chức vị của người bảo lãnh tài chính; người chịu trách nhiệm xác nhận và cấp giấy chứng nhận nghề nghiệp cho người bảo lãnh tài chính, ghi rõ số điện thoại, tên và địa chỉ của cơ quan đó. Nếu có thể, hãy sử dụng giấy được in theo mẫu của Công ty.
 - * Trường hợp là Hộ kinh doanh cá thể hoặc là Nhà kinh doanh có công ty thì nộp Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh.
- (5) Biên lai đóng thuế có ghi rõ số tiền thuế đã đóng hoặc giấy miễn thuế, Giấy chứng nhận thu nhập (3 năm gần nhất).
- (6) Tài liệu chứng minh mối quan hệ với người làm đơn: Sổ hộ khẩu có ghi tên người làm đơn, sổ hộ khẩu có tên người bảo lãnh
- (7) Bản copy CMTND

[Trường hợp người bảo lãnh tài chính đang cư trú tại Nhật]

- (1) Giấy chứng nhận bảo lãnh tài chính (người bảo lãnh tài chính viết).
- (2) Giấy chứng nhận nộp thuế thị dân (người bảo lãnh tài chính) (có ghi số tiền thuế đã đóng).
- (3) Giấy chứng nhận số dư ngân hàng hiện tại.
- (4) Giấy chứng nhận nghề nghiệp.

Nhân viên công ty.....Giấy chứng nhận nghề nghiệp.

Giám đốc công ty.....Bản sao Giấy phép đăng ký của công ty.

Kinh doanh cá thể.....Bản sao Giấy phép đăng ký kinh doanh hộ cá thể.

- (5) Phiếu cư trú (có ghi toàn bộ thành viên trong gia đình)
- (6) Tài liệu chứng nhận quan hệ với Người làm đơn
Như giấy khai sinh tại Việt Nam, sổ hộ khẩu

[Trường hợp Du học sinh là người bảo lãnh tài chính]

- (1) Giấy chứng nhận số dư tài khoản ngân hàng hiện tại do chính Du học sinh đứng tên (tài liệu chứng minh tài sản của Du học sinh).
- (2) Giấy chứng nhận nghề nghiệp hiện tại.
- (3) Biên lai đóng thuế có ghi rõ số tiền thuế đã đóng, Giấy chứng nhận thu nhập (trong thời gian gần nhất).
- (4) Đơn chứng nhận chi trả chi phí (trong mục (1), (2), (3) của mục 2 ghi rõ họ tên và chữ ký).

[Trường hợp chi trả chi phí bằng học bổng]

- (1) Giấy chứng nhận của cơ quan, tổ chức cấp học bổng có ghi rõ “số tiền học bổng” và ”tên cơ quan, tổ chức cấp học bổng”.
(Trường hợp cơ quan, tổ chức cấp học bổng là công ty hay tổ chức tư nhân)
- (2) Tài liệu giới thiệu về công ty, tổ chức tư nhân đó hoặc tài liệu chứng minh được qui định cấp phát học bổng.
- (3) Tài liệu chứng minh quá trình tại sao công ty, tổ chức tư nhân đó đã cấp học bổng cho các Du học sinh.
- (4) Danh sách các Du học sinh là đối tượng được cấp học bổng trước đây (nếu có).

⟨NHỮNG LƯU Ý KHÁC⟩

1. Đối với các tài liệu bằng tiếng nước ngoài, bắt buộc phải có bản dịch tiếng Nhật đính kèm.
2. Các tài liệu nêu trên là những tài liệu tối thiểu và cơ bản phải có. Ngoài ra, Trường sẽ yêu cầu nộp bổ sung những tài liệu cần thiết để đáp ứng yêu cầu làm thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận tư cách lưu trú.
3. Hãy liên hệ với Trường khi có tài liệu không thể nộp.
4. Thời gian nhận hồ sơ hoàn chỉnh: sau tháng 7 năm 2019 cho kì nhập học tháng 4,
Sau tháng 1 năm 2020 cho kì nhập học tháng 10.
5. Để tiện cho việc kiểm tra Hồ sơ, các Đơn giải trình, Giấy xác nhận nên sử dụng giấy được in theo mẫu có ghi rõ tên, địa chỉ của cơ quan cấp giấy xác nhận.
6. Trường hợp có người bảo lãnh đang sống tại Nhật, hãy ghi vào Giấy bảo lãnh và nộp cho Trường.
7. Hồ sơ nộp cần copy lại và giữ 1 bản để tiện cho việc điều chỉnh hay bổ sung hồ sơ.

2. NGƯỜI NỘP ĐƠN KHÔNG THEO VISA DU HỌC:

- (1) Đơn xin nhập học
- (2) Bản gốc bằng tốt nghiệp cao nhất (hoặc dự định tốt nghiệp) hoặc bản gốc giấy chứng nhận tốt nghiệp.
- (3) 2 ảnh (3x4) được chụp trong vòng 6 tháng trở lại (không đội mũ, tiêu chuẩn ảnh quốc tế).
- (4) Bản sao Hộ chiếu.
- (5) Giấy cam kết.
- (6) Bản sao thẻ lưu trú.

*Các mục (2),(4),(6) sẽ chỉ nộp nếu có.

KHÓA HỌC NGẮN HẠN

Người mang Visa ngắn hạn hoặc Visa gia đình có thể theo học khóa học ngắn hạn để nâng cao trình độ tiếng Nhật. Ngoài ra học sinh cũng có thể đăng kí khóa học ngắn hạn trong thời gian chờ khóa dài hạn để tiếp nối cho con đường học vấn của mình. Sự liên thông này không phải xin Visa du học nên thủ tục nhập học rất đơn giản.

1. KHAI GIẢNG

★ Tháng 4, tháng 6, tháng 10, tháng 1

* Sau khi đăng kí, học sinh sẽ làm bài thi kiểm tra trình độ và xếp lớp phù hợp tại trường.

* Sau khi nhập học, học sinh sẽ vào học cùng các học sinh khác đang theo học khóa tiếng Nhật tổng hợp.

2. TƯ CÁCH ĐĂNG KÝ

Về nguyên tắc: người trên 18 tuổi (tuy nhiên trong một số trường hợp đặc biệt sẽ được chấp nhận sau khi trường khoa xét duyệt).

3. PHƯƠNG THỨC NỘP HỒ SƠ

Vui lòng gửi Đơn xin nhập học khóa học ngắn hạn, 1 bản sao hộ chiếu có hình (trong thời hạn đăng ký) về địa chỉ dưới đây.

4. ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ

TRƯỜNG NGOẠI NGỮ CHUYÊN MÔN QUỐC TẾ ECC - KHOA TIẾNG NHẬT

Địa chỉ: Mã số bưu điện 530-0015

Số 1-5-11, Nakazaki-nishi, Kita-ku, Osaka, Japan TEL: 06-6372-1444

Thứ 2 đến thứ 6: 9:30~17:30

※ Trừ ngày Lễ và ngày nghỉ của Trường.

5. HỌC PHÍ (ĐƠN VỊ: Yên Nhật)

Khóa học	Phí đăng kí nhập học	Học phí
3 tháng (số ngày học: 45 ngày)	25,000 Yên	197,800 Yên
6 tháng (số ngày học: 90 ngày)	50,000 Yên	380,000 Yên

* Trường hợp có nguyện vọng học ngoài những thời gian trên, hãy liên hệ với trường.

* Ngoài học phí ghi trên, học sinh cần nộp thêm các khoản phí sau:

Sách giáo trình : Khoảng từ 10,000 Yên ~ 26,000 yên / học kì

Trang thiết bị trường học: 2,500 Yên / 3 tháng 5,000 Yên / 6 tháng

Bảo hiểm an toàn sinh hoạt 3~6 tháng : 2000 yên

Phí đăng kí nhập học, Bảo hiểm an toàn sinh hoạt sẽ không được hoàn trả dưới bất kì lý do gì

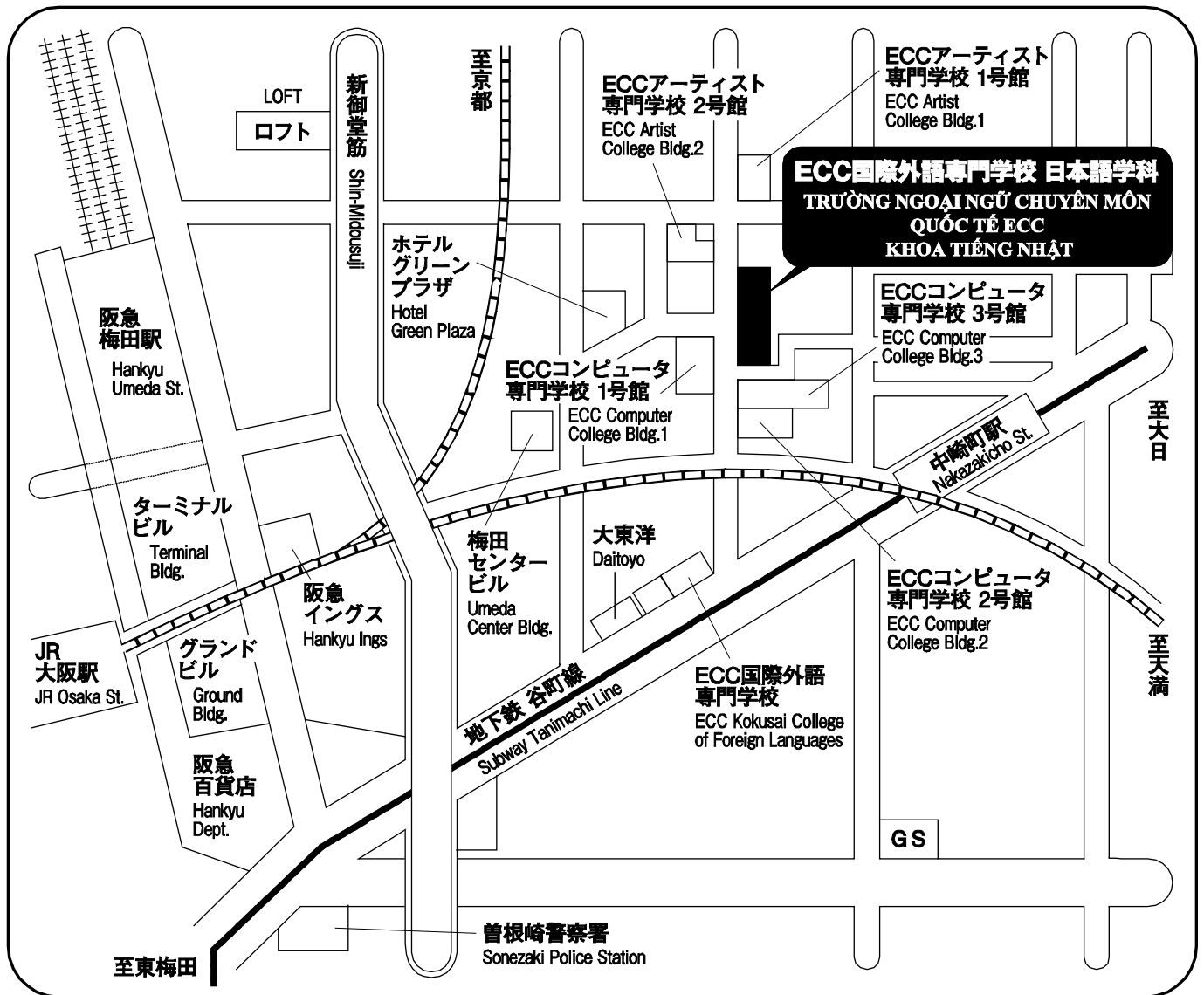
* Học phí sẽ được hoàn trả cho những trường hợp nộp đầy đủ giấy tờ xin thôi học theo thời gian dưới đây:

Trước 17:00 ngày làm việc cuối cùng tháng 3: Với đăng kí nghỉ từ tháng 4

Trước 17:00 ngày làm việc cuối cùng tháng 5: Với đăng kí nghỉ từ tháng 6

Trước 17:00 ngày làm việc cuối cùng tháng 9: Với đăng kí nghỉ từ tháng 10

Trước 17:00 ngày làm việc cuối cùng tháng 12: Với đăng kí nghỉ từ tháng 1



LỘ TRÌNH ĐƯỜNG ĐI:

- Xe buýt Limousine sân bay Kansai
- Cách trạm xe Khách sạn Shinhankyu 10 phút đi bộ (Cách sân bay Kansai khoảng 50 phút)
- Cách ga JR Osaka 10 phút đi bộ
- Cách ga Hankyu Umeda 7 phút đi bộ
- Cách ga Umeda-tuyến xe điện ngầm Midosuji 10 phút đi bộ
- Cách ga Nakazakicho-tuyến xe điện ngầm Tanimachi 1 phút đi bộ

Trường chuyên tu được thành phố Osaka cấp phép
 Trường học ứng dụng được Bộ Tư Pháp cấp phép
TRƯỜNG NGOẠI NGỮ CHUYÊN MÔN QUỐC TẾ ECC - KHOA TIẾNG NHẬT

Địa chỉ: Mã số bưu điện 530-0015
 Số 1-5-11, Nakazaki-nishi, Kita-ku, Osaka, Japan
 TEL: 06-6372-1444 Fax: 06-6372-1544
 Email: nihongo@ecc.ac.jp Homepage: <http://japan.ecc.ac.jp>